

Bản án số: 21/ 2025/HS-ST
Ngày: 12 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Nhật Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trung Hiếu.

2. Bà Trần Thị Lệ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:

+ Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025 điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh N; điểm cầu tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình và điểm cầu tại trụ sở Tòa án nhân dân các huyện, thành phố trong tỉnh. Xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/ QĐXXST- HS ngày 30 tháng 5 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 16/7/1993, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị M1; có vợ là chị Vũ Thị H và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự; tiền án: không; về nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC ngày 02/02/2016 của Công an huyện K xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa); bị bắt tạm giam kể từ ngày 18/01/2025 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

2. Nguyễn Thành N (có tên gọi khác là Nguyễn Văn N1), sinh ngày 14/02/1964, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Ngọc P và bà Phạm Thị Đ (đều đã chết); có vợ là chị Phạm Thị L1 và có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự; tiền án: không; về nhân thân: tại Bản án số 19/ST ngày 19/5/1995 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung 200.000 đồng, án

phí 50.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí (về án tích đã được xóa).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

3. Lê Văn H1, sinh ngày 04/04/1976, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm B, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: công giáo; con ông Lê Văn C và bà Trần Thị N2; có vợ là chị Phạm Thị X và có 01 con sinh năm 2003; tiền sự; tiền án: không; về nhân thân: tại Bản án số 01/2007/HSST ngày 17/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 24 tháng tù, án phí 50.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 30/4/2008 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 26/9/2007 chấp hành xong án phí (về án tích đã được xóa).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành N*: Bà Đoàn Thị H2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N (có mặt).

- *Người làm chứng*: Chị Phạm Thị X1; (vắng mặt).

- *Người chứng kiến*: Anh Dương Mạnh M2; ông Trần Đức H3; ông Phan Văn M3, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L đã nảy sinh ý định đánh bạc trực tuyến trên không gian mạng qua trang Website “web.sun.win” không được cấp phép hoạt động ở Việt Nam. L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 để truy cập vào ứng dụng “Chorme” và W “web.sun.win”, chọn mục “Chơi nhanh bản Web”, đăng ký tài khoản tên “boditsoai1993” mật khẩu là “long70116” với tên hiển thị là “bopvusuny”, liên kết với số thuê bao “0336.497.781” và tài khoản ngân hàng TMCP Q số “12616079399999”, hình thức đánh bạc là “T, xỉu”, “Xóc đĩa Livestream” và “Xóc đĩa tứ linh”. Giá trị quy đổi 1VNĐ tương ứng với 1\$ trong tài khoản đánh bạc, tỷ lệ trả thưởng là 98%; Nếu muốn rút tiền VNĐ, L sẽ chuyển tiền từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản ngân hàng của mình.

Ngày 25/12/2025, Nguyễn Văn L đã nạp từ tài khoản ngân hàng vào tài khoản đánh bạc 04 lần với tổng số tiền là 18.070.000 đồng. Nguyễn Văn L đã 02 lần có hành vi đánh bạc, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 49 phút đến 13 giờ 59 phút ngày 25/12/2024, L nạp 5.000.000 đồng vào tài khoản để đánh bạc. L chơi 14

ván “T, xỉu”, “Xóc đĩa Livestream” và “Xóc đĩa tứ linh”, đặt cược tổng 7.777.000 đồng; kết quả thua 04 ván, hoàn trả 01 ván, thắng 09 ván với số tiền 6.466.940 đồng. Đến 14 giờ 01 phút cùng ngày L rút 8.000.000 đồng từ tài khoản

đánh bạc sang tài khoản của mình. Lúc này tài khoản đánh bạc còn 2.500.010 đồng. Sau đó, L đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc và thoát khỏi phần mềm. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **14.243.940 đồng**.

Lần thứ hai: Trong khoảng thời gian từ 18 giờ 05 phút đến 19 giờ 56 phút ngày 25/12/2024, lúc này tài khoản của L còn 2.500.010 đồng, L nạp 03 lần với tổng số tiền 13.070.000 đồng để đánh bạc. L chơi 40 ván “T, xỉu”, “Xóc đĩa Livestream” và “Xóc đĩa tứ linh”, đặt cược tổng 36.618.000 đồng; kết quả thua 25 ván, hoàn trả 01 ván, thắng 14 ván với số tiền 10.093.800 đồng. Sau khi tài khoản hết tiền, L đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc và thoát khỏi phần mềm. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **46.711.800 đồng**.

Ngoài việc đánh bạc trên không gian mạng, ngày 26/12/2024, Nguyễn Văn L còn sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S20 lắp sim số “0336.497.781” nhắn tin đến số “0827.150.957” trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của Lê Văn H1 và số “0366.621.129” trên điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02s của Nguyễn Thành N để mua số lô, số đề.

Việc trúng thưởng sẽ lấy kết quả của xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, số đề sẽ so với 02 số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng cứ 1.000 đồng N trả cho L 84.000 đồng, H1 trả cho L 80.000 đồng. Số lô được so với 02 số cuối của tất cả các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt. L mua 01 điểm lô của N với số tiền 22.500 đồng, của H1 22.000 đồng, nếu trúng được 80.000 đồng. Nếu L mua 01 số lô mà số này trùng với 02, 03 hoặc 04 số cuối của tất cả các giải được gọi là “trúng lô nhiều nháy”, N và H1 phải trả số tiền tương ứng với số “nháy trúng”, nhưng tối đa là 03 nháy. Nếu L không trúng, N và H1 sẽ được hưởng số tiền mà L mua bỏ ra, cụ thể như sau:

Hồi 11 giờ 35 phút, L nhắn tin cho N hỏi mua 15 số lô tổng 300 điểm với số tiền 6.750.000 đồng và 60 số đề với tổng số tiền là 3.000.000 đồng, N đồng ý. Tổng số tiền L mua số lô, số đề của N là 9.750.000 đồng. Kết quả L trúng 4.200.000 đồng tiền đề và 1.600.000 đồng tiền lô. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa L và N là **15.550.000 đồng**, số tiền đánh bạc cả hai chưa thanh toán cho nhau.

Hồi 11 giờ 37 phút, L nhắn tin cho H1 hỏi mua 12 số lô tổng 240 điểm với số tiền 5.280.000 đồng và 60 số đề với tổng số tiền là 3.500.000 đồng, H1 đồng ý. Tổng số tiền L mua số lô số đề của H1 là 8.780.000 đồng. Kết quả L trúng 4.000.000 đồng tiền đề và 1.600.000 đồng tiền lô. Như vậy tổng số tiền đánh bạc giữa L và H1 là **14.380.000 đồng**, số tiền đánh bạc cả hai chưa thanh toán cho nhau.

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S20 lắp sim số “0336.497.781”.
- Thu giữ của Nguyễn Thành N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02s lắp sim số “0366.621.129”.
- Thu giữ của Lê Văn H1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 lắp sim số “0827.150.957”.

Đối với số tiền mua bán số lô, số đề của 03 bị cáo Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 16/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định khôi phục và trích xuất dữ liệu đối với 03 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của L, H1 và N.

Tại Bản kết luận giám định số 1004/KL-KTHS ngày 18/02/2025 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an kết luận:

“1. Trong mẫu vật giám định ký hiệu A1 (điện thoại của L): Trích xuất, phục hồi được 30 tin nhắn SMS, chụp được 204 ảnh nội dung tin nhắn Facebook Messenge lưu trữ trong máy điện thoại. Chi tiết thể hiện trong thư mục A1 của đĩa DVD kèm theo; Không tìm thấy tin nhắn Z, hình ảnh trong máy điện thoại; Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu lịch sử giao dịch cước, nạp, rút tiền trên trang website sun.win của tài khoản boditsoai 1993, mật khẩu long 70116 trong mẫu vật gửi giám định do không đăng nhập được vào trang web sun.win bằng tài khoản và mật khẩu trên; Không tìm thấy dữ liệu trong SIM.

2. Trong mẫu vật gửi đi giám định ký hiệu A2 (điện thoại của H1): Trích xuất, phục hồi được 04 tin nhắn SMS, 67 tin nhắn zalo, 27 file hình ảnh lưu trữ trong máy điện thoại. Chi tiết thể hiện trong thư mục “A2” của DVD kèm theo; Không tìm thấy tin nhắn Facebook, M4 trong máy điện thoại; Không tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong SIM.

3. Trong mẫu vật gửi đi giám định ký hiệu A3 (điện thoại của N): Trích xuất phục hồi được 06 tin nhắn SMS lưu trữ trong máy điện thoại chi tiết thể hiện trong thư mục A3 của DVD kèm theo; Không tìm thấy tin nhắn Z, Facebook M4, hình ảnh trong máy điện thoại; Không tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong SIM”

Tại Công văn số 59/PTTH&TTĐT ngày 09/01/2025 của Cục P2, Truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ T3 trả lời: Các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua mạng là hành vi bị nghiêm cấm theo pháp luật hiện hành. Cục không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các phần mềm, ứng dụng liên quan đến website “web.sun.win”. Do vậy Cục không có các thông tin liên quan đến tên miền nêu trên.

Tại Công văn số 376/VNNIC ngày 24/01/2025 của Trung tâm Internet Việt Nam - Bộ Thông tin và truyền thông trả lời: Website “web.sun.win” hoạt động dưới tên miền quốc tế web.sun.win - tên miền cấp dưới của tên miền sun.win dưới đuôi .win do Tổ chức quốc tế - cấp và quản lý; tên miền trên đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài và do tổ chức quốc tế quản lý và lưu trữ thông tin dữ liệu tên miền; do đó VNNIC không có thông tin để cung cấp. Địa chỉ IP của website là do chủ thể tên miền và chủ thể website, đơn vị cung cấp dịch vụ hosting chủ động tự khai báo sử dụng, do vậy có thể thay đổi theo thời điểm tra cứu.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thành N và Lê Văn H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS- KS ngày 11 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện K, để xét xử bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” áp dụng điểm c, khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thành N, Lê Văn H1 về tội “Đánh bạc” áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Thành N, Lê Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 39 (ba chín) đến 42 (bốn hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 18/01/2025. Phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn H1 mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án 12/6/2025. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Lê Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N (Nguyễn Văn N1) mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án 12/6/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samung Galaxy S20; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02s; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 thu giữ của các bị cáo.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 chiếc thẻ sim có số thuê bao là: 0336.497.781; và số thuê bao 0366.621.129 và số thuê bao 0827.150.957, đã được lắp trong điện thoại thu giữ của các bị cáo.

+ Truy thu của bị cáo L số tiền 26.530.000 đồng, đã nộp 9.000.000 đồng, tại biên lai thu tiền số 0002160 ngày 03/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, cần truy thu tiếp 17.530.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

+ Truy thu của bị cáo N số tiền 5.800.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

+ Truy thu của bị cáo H1 số tiền 5.600.000 đồng nhưng được khấu trừ tại

biên lai thu tiền số 0002159 ngày 30/5/2025, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo L và bị cáo H1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Miễn án phí hình sự cho bị cáo N.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành N trình bày: bị cáo N là người khuyết tật nặng, có hoàn cảnh khó khăn và là hộ nghèo, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất mà kiểm sát viên đề nghị. Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo N để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, thừa nhận hành vi là sai trái, vi phạm pháp luật nên đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Thành N, Lê Văn H1 trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Tại gia đình ở xóm A, xã Đ, bị cáo L đã sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy S20 kết nối mạng Internet để truy cập vào ứng dụng “Chorme” và W “web.sun.win”, chọn mục “Chơi nhanh bản Web”, đăng ký tài khoản tên “boditsoai1993” mật khẩu là “long70116” để chơi đánh bạc bằng hình thức “T, xỉu”, “Xóc đĩa Livestream” và “Xóc đĩa tứ linh”. Cụ thể vào ngày 25/12/2024 bị cáo L đánh bạc 02 lần:

Lần thứ nhất vào hồi 13 giờ 49 phút, đến 13 giờ 59 phút, L nạp 5.000.000 đồng vào tài khoản đánh bạc, L đặt cược 14 lượt, với tổng số tiền đặt cược và thắng cược là 14.243.940 đồng. Sau đó L rút 8.000.000 đồng từ tài khoản đánh bạc chuyển sang tài khoản của L, trong tài khoản đánh bạc còn 2.500.010 đồng, rồi L đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc.

Lần thứ hai: từ 18 giờ 05 phút đến 19 giờ 56 phút, L nạp 03 lần với số tiền 13.070.000 đồng vào tài khoản để tiếp tục đánh bạc. L chơi 40 ván với tổng số tiền đặt cược và thắng cược là 46.711.800 đồng, sau đó tài khoản đánh bạc hết tiền, L đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc và thoát khỏi phần mềm.

Ngoài hành vi đánh bạc trực tuyến ra bị cáo L còn sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S20 lắp sim số “0336.497.781” nhắn tin đến số “0827.150.957” của bị cáo H1 và nhắn tin đến số điện thoại “0366.621.129” của bị cáo N để mua các cặp “số lô”, “số đề”, nếu trúng thưởng thì bị cáo N và H1 tự

trả thưởng, trong ngày 26/12/2024 bị cáo L 02 lần đánh bạc bằng hình thức mua bán các cặp “số lô”, “số đề” trái phép được thua bằng tiền cụ thể:

Vào hồi 11 giờ 35 phút, bị cáo L nhắn tin cho bị cáo N hỏi mua 300 điểm lô và 60 số đề, với tổng số tiền mua số lô, số đề của bị cáo N là 9.750.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày thì L trúng tiền đề và tiền lô tổng là 5.800.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa bị cáo L và bị cáo N là 15.550.000 đồng.

Hồi 11 giờ 37 phút, L nhắn tin cho H1 hỏi mua 240 điểm lô và 60 số đề với tổng số tiền là 8.780.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày thì L trúng tiền đề và tiền lô tổng là 5.600.000 đồng. Số tiền đánh bạc giữa bị cáo L và bị cáo N là 14.380.000 đồng. Số tiền mua và trúng thưởng giữa bị cáo L, bị cáo N và bị cáo H1 đều chưa thanh toán cho nhau.

[2] Bị cáo L, bị cáo N và bị cáo H1 đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc, bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” trên không gian mạng và mua bán các cặp số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật, với lỗi cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Điều 321 tội đánh bạc của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Đối với hành vi của bị cáo L đã sử dụng mạng internet để tạo lập, sử dụng tài khoản, đăng ký tài khoản tên “boditsoai1993” tham gia đặt cược, nhận thưởng được thua bằng tiền dưới hình thức “T xiú” và “Xóc đĩa” với số tiền đặt cược và nhận thưởng lần thứ hai nhiều nhất là 46.711.800 đồng trên không gian mạng nên đã phạm vào tội “Đánh bạc”, với tình tiết định khung theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Về

hành vi của bị cáo N, bị cáo H1 đã bán các số lô, số đề trái phép trong ngày 26/12/2024 cho bị cáo L và tự trả thưởng mà không được Nhà nước cho phép, số tiền mua và trúng thưởng giữa bị cáo L với bị cáo N là 15.550.000 đồng và bị cáo H1 là 14.380.000 đồng, thì hành vi và số tiền của các bị cáo đã phạm tội đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo N và bị cáo H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo L thực hiện hành vi đánh bạc nhiều lần đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên, theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, ngoài ra bị cáo L đã tác động để gia đình nộp thay cho bị cáo về số tiền đánh bạc, bị cáo H1 đã tự nguyện nộp lại số tiền đánh bạc để bảo đảm thi hành án và bị cáo H1 đang điều trị bệnh theo chuẩn đoán: B20 - Bệnh HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng, bị cáo N thuộc hộ nghèo nên được hưởng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo N hiện là người khuyết tật nặng nên áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

- Về nhân thân: bị cáo L đã từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo N, bị cáo H1 đều có nhân thân xấu, trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này các bị cáo đều đã có án tích.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: đây là vụ án đồng phạm, có ba bị cáo tham gia và cùng cố ý thực hiện hành vi đánh bạc, vị trí vai trò của các bị cáo trong đồng phạm như sau:

Bị cáo L là người đã hai lần đánh bạc trực tuyến trên không gian mạng và hai lần đánh bạc về mua số lô, số đề trái phép nên giữ vai trò đầu của vụ án.

Bị cáo N và bị cáo H1 đã trực tiếp bán số lô, số đề trái phép và tự trả thưởng nên giữ vai trò ngang nhau và sau bị cáo L, do đó về trách nhiệm hình sự của bị cáo L phải chịu là cao hơn bị cáo N và bị cáo H1 là phù hợp với tính chất, hành vi của mỗi bị cáo.

[6] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo L phạm tội nhiều lần và thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian,

tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với bị cáo H1 đánh bạc với số tiền không lớn và phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo H1 đã tự nguyện nộp lại số tiền đánh bạc mặt khác bị cáo đang điều trị bệnh theo chuẩn đoán: B20 - Bệnh HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng, bị cáo N hiện là người khuyết tật nặng là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng do đó cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: cần phải áp dụng khoản 3 Điều 321 phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo L, bị cáo H1. Riêng bị cáo N thuộc hộ nghèo và là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với các tài khoản ngân hàng do phần mềm cung cấp để bị cáo L chuyển tiền đánh bạc được mang tên Phi Quang T1, trú tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nhận 5.000.000 đồng. Tài khoản ngân hàng mang tên Lê Sỹ C1, trú tại Phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh nhận 3.000.000 đồng. Tài khoản Ngân hàng mang tên Võ Thành N3, trú tại phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh nhận 5.000.000 đồng. Tài khoản ngân hàng mang tên Phan Trinh Cát T2, trú tại xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang nhận 5.070.000 đồng. Đối với tài khoản ngân hàng mang tên Huỳnh Minh P1, trú tại phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh chuyển số tiền 8.000.000 đồng đến tài khoản của bị cáo L. Quá trình điều tra xác định, không có người tên Phi Quang T1 đăng ký hộ khẩu nêu trên; Lê Sỹ C1, Võ Thành N3, Phan Trinh Cát T2 và Huỳnh Minh P1 đều không có mặt tại địa phương. Do vậy Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xác minh nên không được xem xét trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samung Galaxy S20; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02s; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, được thu giữ của các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về 03 chiếc thẻ sim có số thuê bao là: 0366.621.129; số 0827.150.957 và số thuê bao 0336.497.781, được lắp trong các máy điện thoại thu giữ của các bị cáo là vật chứng do không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền mà bị cáo L đánh bạc trực tuyến trên mạng trong ngày 25/12/2024 đã rút và chuyển số tiền 8.000.000 đồng vào tài khoản của bị cáo, sau đó đang xuất trong lần đánh bạc trực tuyến lần thứ nhất, do vậy nay cần buộc bị cáo L phải nộp lại số tiền này để nộp ngân sách nhà nước. Về số tiền mua bán số lô, số đề tổng là 29.930.000 đồng, mà các bị cáo đã đánh bạc mua bán số lô, số đề do chưa thanh toán tiền mua và trúng thưởng cho nhau, nay cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung ngân sách Nhà nước, trong đó bị cáo Nguyễn Văn L phải

nộp lại tổng số tiền là 26.530.000 đồng, bị cáo Lê Văn H1 phải nộp là 5.600.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp là 5.800.000 đồng.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo L đã tác động về gia đình để bà Trần Thị M1 (mẹ đẻ bị cáo L) đã nộp thay cho bị cáo số tiền 9.000.000 đồng, theo biên biên lai số 0002160 ngày 03/6/2025; bị cáo Lê Văn H1 nộp số tiền 5.600.000 đồng, theo biên biên lai số 0002159 ngày 30/5/2025, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình, để thi hành án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[9] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Lê Văn H1 bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thành N thuộc hộ nghèo và là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với bị cáo Lê Văn H1.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Thành N (Nguyễn Văn N1).

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn L, Nguyễn Thành N (tên gọi khác Nguyễn Văn N1), Lê Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 39 (ba chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 18/01/2025. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng, để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2025). Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng, để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Lê Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N (Nguyễn Văn N1) 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Thành N (Nguyễn Văn N1) cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S20 (máy có lắp sim) đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02s (máy có lắp sim) đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 (máy có lắp sim) đã cũ (được niêm phong trong 02 phong bì ký hiệu A1 và A2).

- Tịch thu tiêu hủy: 03 chiếc thẻ sim có số thuê bao 0366.621.129; số thuê bao 0336.497.781 và số thuê bao 0827.150.957 được lắp trong điện thoại thu giữ của các bị cáo là vật chứng không có giá trị sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp lại tổng số tiền đánh bạc là 26.530.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 9.000.000 đồng mẹ bị cáo Nguyễn Văn L đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K) theo biên biên lai: BLTT/24 số 0002160 ngày 03/6/2025, bị cáo còn phải nộp số tiền 17.530.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thành N (tên gọi khác Nguyễn Văn N1) phải nộp lại số tiền đánh bạc là 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Lê Văn H1 phải nộp lại số tiền đánh bạc là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu

trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) bị cáo Lê Văn H1 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên biên lai: BLTT/24 số 0002159 ngày 30/5/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Lê Văn H1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thành N (tên gọi khác Nguyễn Văn N1).

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS. CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Nhật Trung.